TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07 – 6 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Thanh Trí

2. Bà Trần Thị Kim Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà*:* Ông Lê Thanh Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2023/TL.ST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D

Địa chỉ: Ấp XM, thị trấn RG, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn U

Địa chỉ: Ấp XM, thị trấn RG, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Nguyễn Thị D trình bày: Bà và ông Lê Văn U quen biết nhau từ năm 2000, đến năm 2001 được hai bên gia đình tác hợp và làm lễ cưới. Đến năm 2003, bà và ông U đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông U nghiện rượu, không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường xuyên cự cãi. Bà và ông U đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Bản thân bà nhận thấy không còn tình cảm với ông U, đời sống hôn nhân không thể

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông U.

Về con chung: Có 03 con chung là Lê Thị Trường A(nữ), sinh ngày 07/4/2002, Lê Thị Kim A(nữ) sinh ngày 15/7/2003 và Lê Thị Mộc H(nữ) sinh ngày 15/7/2003, cả 03 con chung đều đã đủ 18 tuổi, có sức khỏe tốt, có khả năng lao động nên bà D không yêu cầu giải quyết về quyền nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng bị đơn là ông Lê Văn U không đến Tòa án dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông U.

Tại phiên tòa: Bà D vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông U vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo đúng về thời hạn cũng như trình tự thủ tục. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, Điều 53, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị D đối với ông Lê Văn U; Về con chung: Bà D và ông U có 03 con chung đều đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh và có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết về quyền nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Bà D khai không có nên không xem xét giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị D và ông Lê Văn U do phát sinh mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân và gia đình mà không thể hàn gắn tình cảm được nên bà D yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông U. Ông U có địa chỉ cư trú ở ấp XM, thị trấn RG, huyện Châu

Thành A, tỉnh Hậu Giang nên theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 giải quyết vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bà D và ông U tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà D là do ông U nghiện rượu, không lo làm ăn, không chăm lo gia đình, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020, bà đã không còn tính cảm với ông U. Quá trình tố tụng, ông U đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án trình bày ý kiến, không đến tham dự phiên tòa. Điều này cho thấy ông U không có thiện chí hàn gắn quan hệ vợ chồng, không trân trọng mối quan hệ hôn nhân với bà D. Từ đó thấy rằng, mâu thuẫn giữa bà D và ông U đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được nữa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu được ly hôn của bà D đối với ông U.

[3.2] Về con chung: Bà D khai có 03 con chung là là Lê Thị Trường A(nữ), sinh ngày 07/4/2002, Lê Thị Kim A(nữ) sinh ngày 15/7/2003 và Lê Thị Mộc H(nữ) sinh ngày 15/7/2003. Do cả 03 con chung đều đã đủ 18 tuổi, có sức khỏe tốt, có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết quyền nuôi dưỡng.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà D khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng.

[5]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 267, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân

và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D đối với ông Lê Văn U.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị D được ly hôn với ông Lê Văn U.

2. Về con chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai số 0012425 ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị D và bị đơn là ông Lê Văn U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- UBND thị trấn Rạch Gòi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Chúc Linh